

Số: ~~1691~~/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày ~~12~~ tháng 7 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

### Phê duyệt Đề án “Phát triển ngành du lịch tỉnh Thừa Thiên Huế thành ngành kinh tế mũi nhọn”

#### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

Căn cứ Nghị quyết số 54-NQ/TW, ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 1685/QĐ-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án “Cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn”;

Căn cứ Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Tỉnh ủy tỉnh Thừa Thiên Huế về phát triển du lịch - dịch vụ giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 24/5/2021 của Tỉnh ủy về xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là một trong những trung tâm lớn, đặc sắc của cả nước, khu vực Đông Nam Á về văn hóa, du lịch giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030;

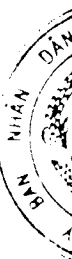
Căn cứ Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về triển khai Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 54-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về triển khai Chương trình phát triển văn hóa, du lịch - dịch vụ tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2021.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Du lịch.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án “Phát triển ngành du lịch tỉnh Thừa Thiên Huế thành ngành kinh tế mũi nhọn”, với các nội dung cụ thể như sau:



## 1. Quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu

### a) Quan điểm

Phát triển du lịch tỉnh Thừa Thiên Huế trở thành ngành kinh tế mũi nhọn là định hướng chiến lược quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội, tạo động lực thúc đẩy sự phát triển của các ngành, lĩnh vực khác, phù hợp với yêu cầu, định hướng tại Nghị quyết số 54/NQ-TW ngày 10/12/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Tập trung phát triển du lịch tỉnh Thừa Thiên Huế xứng tầm là một trung tâm du lịch chất lượng cao, tiêu biểu của một Cố đô lịch sử, một thành phố di sản cấp quốc gia của Việt Nam; với các sản phẩm văn hóa nghệ thuật truyền thống độc đáo, hấp dẫn; gắn với một đô thị sáng tạo văn hóa hiện đại, thành phố Festival đặc trưng của Việt Nam.

Phát triển du lịch thực sự thành ngành kinh tế dịch vụ tổng hợp, có tính liên ngành, liên vùng, có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, có thương hiệu, có khả năng cạnh tranh, xã hội hóa cao và chú trọng công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa một cách hiệu quả nhất; tăng cường liên kết trong nước và quốc tế, chú trọng liên kết giữa ngành du lịch với các ngành, lĩnh vực khác trong chuỗi giá trị hình thành nên các sản phẩm du lịch.

Phát triển du lịch thông minh dựa trên nền tảng chuyển đổi số, du lịch xanh đảm bảo ổn định, bền vững, chuyên nghiệp, có trọng tâm, trọng điểm, có thương hiệu và khả năng cạnh tranh cao, phát huy vai trò trung tâm của hệ thống doanh nghiệp, sự tham gia tích cực của cộng đồng dân cư, sự phối hợp liên ngành trong chuỗi giá trị tạo nên sản phẩm du lịch. Bảo tồn và phát huy tối đa các di sản văn hóa và các giá trị truyền thống nhằm phục vụ phát triển du lịch; bảo vệ môi trường và thiên nhiên; giải quyết tốt vấn đề lao động, việc làm và an sinh xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Phát triển du lịch phải đặt trong mối quan hệ chặt chẽ với sự phát triển du lịch các tỉnh khu vực Bắc Trung Bộ, miền Trung - Tây Nguyên và các trung tâm du lịch lớn như thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội... khu vực ASEAN, hành lang kinh tế Đông - Tây, nhằm tạo nên những sản phẩm du lịch đặc thù, hấp dẫn du khách trong nước và quốc tế.

### b) Mục tiêu

Mục tiêu xuyên suốt của phát triển du lịch trong những thời gian tới là chất lượng tăng trưởng du lịch, lấy hiệu quả là thước đo chính, thúc đẩy tăng trưởng tỷ lệ GRDP và tỷ lệ lao động du lịch vào các chỉ tiêu của tỉnh.

Đến năm 2025, ngành Du lịch bước đầu trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, thu hút đông đảo người dân tham gia, tạo động lực thúc đẩy phát triển các ngành, lĩnh vực kinh tế khác; có tính chuyên nghiệp, có hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật tương đối đồng bộ, hiện đại, thông minh; có những điểm đến thực sự quy mô, mới, hấp dẫn và đẳng cấp, sản phẩm du lịch chất lượng cao, đa dạng, có thương hiệu, mang đậm bản sắc, đặc trưng riêng, cạnh tranh được với các điểm đến khác trong nước và trong khu vực.

Đến năm 2030, du lịch thực sự là ngành kinh tế mũi nhọn, thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển kinh tế xã hội của cả tỉnh. Thừa Thiên Huế thực sự là một trong những trung tâm du lịch hàng đầu trong nước và khu vực Đông Nam Á.

### c) Chỉ tiêu cụ thể

Nếu tình hình dịch bệnh Covid-19 được khống chế trên toàn cầu, ngành du lịch phục hồi và tăng trưởng trở lại, năm 2025, du lịch Thừa Thiên Huế phân đầu thu hút khoảng 6 triệu lượt khách du lịch, trong đó khách quốc tế khoảng 45 - 50%; tổng thu từ du lịch đạt khoảng 13.000 tỷ đồng; GRDP ngành du lịch đóng góp khoảng 14% so với GRDP của tỉnh (92.000 - 95.000 tỷ đồng); thời gian lưu trú bình quân đạt trên 2 ngày; suất chi tiêu bình quân đạt 2,2 triệu đồng/lượt khách. Lao động trong ngành khoảng 80.000 lao động, chiếm 13% của tỉnh (hơn 600.000 lao động).

Đến năm 2030, thu hút khoảng 8 triệu lượt khách du lịch, trong đó khách quốc tế khoảng 50 - 55%; tổng thu từ du lịch đạt khoảng 20.000 tỷ đồng; GRDP ngành du lịch đóng góp khoảng 15% so với GRDP của tỉnh (120.000 - 150.000 tỷ đồng); thời gian lưu trú bình quân đạt trên 2,2 ngày; suất chi tiêu bình quân đạt trên 2,5 triệu đồng/lượt khách. Lao động trong ngành dự kiến thu hút 100.000 lao động, chiếm gần 15% của tỉnh (khoảng 750.000 lao động).

Đến năm 2025, số khách sạn, khu nghỉ dưỡng du lịch đạt chuẩn 5 sao là 10 cơ sở và năm 2030 con số này khoảng 15 đơn vị, trong đó sẽ có một số khách sạn có thương hiệu quốc tế. Chậm nhất là vào năm 2025, khu du lịch Lăng Cô - Cảnh Dương sẽ là khu du lịch quốc gia đầu tiên của tỉnh được công nhận và năm 2030 sẽ có thêm khu du lịch quốc gia Thanh Tân. Ngoài ra, sẽ kêu gọi đầu tư khoảng một hoặc hai khu vui chơi giải trí đẳng cấp và quy mô trên địa bàn tỉnh.

Tỷ lệ lao động trong ngành du lịch qua đào tạo phân đầu đến năm 2030 đạt mức 90 - 95%.

## 2. Nhiệm vụ, giải pháp

a) Tập trung xây dựng, hoàn thiện và triển khai các Nghị quyết, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và quản lý nhà nước về phát triển du lịch

Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết 03-NQ/TU ngày 08/11/2016 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch, dịch vụ giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn 2030. Đề xuất xây dựng Nghị quyết phát triển du lịch giai đoạn 2021-2025, xem đây là bước quan trọng trong nhiệm vụ cơ cấu lại ngành du lịch của tỉnh; hoàn thiện thể chế, chính sách nhằm đảm bảo tính chuyên nghiệp, có trọng tâm, trọng điểm trong định hướng, đầu tư, phát triển.

Xây dựng kế hoạch trung hạn, kế hoạch hàng năm để triển khai thực hiện Chương trình phát triển du lịch, dịch vụ tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2020-2025.

Xây dựng và tổ chức thực hiện các Chiến lược và Quy hoạch phát triển du lịch của tỉnh; các chương trình hành động, Nghị quyết, Quyết định của tỉnh về quy hoạch và kế hoạch phát triển du lịch. Tập trung triển khai quy hoạch tổng thể, phân khu các khu, điểm du lịch có tiềm năng, lợi thế phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh.

Nghiên cứu đề xuất các Đề án, chính sách, cơ chế phát triển du lịch trong tình hình mới. Chú trọng triển khai các chính sách về hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng, du lịch homestay để đa dạng hóa các loại hình sản phẩm du lịch.

b) Đổi mới nhận thức, thay đổi tư duy về phát triển du lịch

Xác định rõ du lịch là ngành kinh tế thực thụ, đem lại nhiều việc làm, đóng góp lớn vào GRDP, ngân sách của Tỉnh và đem lại nhiều nguồn thu cho các thành phần kinh tế khác, cộng đồng tham gia hoạt động du lịch.

Đổi mới mạnh mẽ tư duy về phát triển du lịch theo quy luật kinh tế thị trường, cần tập trung chỉ đạo sát từ cấp lãnh đạo tỉnh đến các ngành, địa phương, doanh nghiệp và cộng đồng từng nhiệm vụ, hoạt động liên quan phát triển du lịch. Tập trung xây dựng các chính sách đột phá trong phát triển du lịch, trong đó ưu tiên các chính sách kêu gọi đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất phát triển du lịch.

Đổi mới và nâng cao nhận thức của những người hoạt động trên các lĩnh vực du lịch (từ khách sạn, lữ hành, hướng dẫn, làm các dịch vụ vận chuyển, bán hàng, ăn uống, giải trí...) ý thức tự hào về lối ứng xử có văn hóa, thanh lịch, niềm nở, thân thiện, văn minh của người dân cố đô, xây dựng thành đặc trưng văn hóa của ngành du lịch Thừa Thiên Huế.

Nâng cao nhận thức của toàn bộ hệ thống chính trị, xã hội về phát triển du lịch gồm cả lãnh đạo các cấp, các ngành, doanh nghiệp và cộng đồng bằng các việc làm, hành động cụ thể về vấn đề môi trường du lịch (thân thiện với khách du lịch), quảng bá du lịch (mỗi người dân là sứ giả trong quảng bá du lịch),...

Xây dựng chuyên trang, chuyên mục chuyên nghiệp trên các website, trang mạng xã hội, Cổng thông tin điện tử,...nhằm tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về phát triển du lịch trong xã hội, phải xem du lịch là một trong những nội dung thường xuyên, tập trung trong chương trình truyền thông của cơ quan thông tin đại chúng.

c) Tập trung đầu tư xây dựng hạ tầng, cơ sở vật chất phát triển du lịch, ưu tiên hạ tầng phát triển du lịch thông minh và bền vững

Tập trung đẩy mạnh phát triển du lịch thông minh dựa trên nền tảng số, hướng tới thời kỳ số trong quản lý và phục vụ phát triển du lịch với kết cấu hạ tầng, cơ sở dữ liệu vững chắc và các ứng dụng hoạt động xuyên suốt và chuyên nghiệp. Ưu tiên phát triển hạ tầng phục vụ du lịch thông minh, tập trung nguồn lực để chuyển đổi số trong ngành du lịch. Áp dụng các tiện ích quản lý thông minh, liên thông dữ liệu; phát triển các dự án du lịch thông minh, trải nghiệm thực tế ảo, du lịch số. Đẩy mạnh thực hiện vé điện tử và giao dịch không dùng tiền mặt. Triển khai đúng tiến độ và sử dụng có hiệu quả cơ sở hạ tầng của Dự án “Xây dựng thành phố Huế văn hóa và du lịch thông minh” do Koika Việt Nam tài trợ. Hỗ trợ xây dựng nền tảng Việt Nam Travel Platform (VTP) của tập đoàn Thiên Minh (TMG) để triển khai ứng dụng ở Thừa Thiên Huế.

Xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi và tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư có thương hiệu, tiềm lực đầu tư vào lĩnh vực du lịch; đốc thúc các dự án

đang triển khai thực hiện và tiếp tục thu hút các nhà đầu tư quy mô lớn, có uy tín, đặc biệt các nhà đầu tư hợp tác với các tập đoàn cung cấp dịch vụ du lịch có thương hiệu quốc tế như Acor, Marriott, Hilton, InterContinental,...

Huy động các nguồn lực và tập trung đầu tư xây dựng các dự án lớn của Trung ương trên địa bàn tỉnh; các dự án trọng điểm của tỉnh, hoàn thiện hạ tầng phát triển du lịch. Nâng cấp, mở rộng Cảng Chân Mây thành cảng biển du lịch quốc tế; các tuyến đường chiến lược của tỉnh (đường ven biển, đường Tố Hữu - sân bay Phú Bài, cao tốc Cam Lộ - La Sơn). Đầu tư hoàn thiện hạ tầng giao thông thành phố Huế, kết nối đồng bộ giữa thành phố Huế đến các vùng trọng điểm du lịch quốc gia, điểm du lịch quốc gia, các di tích, đến vùng biển, đầm phá, vùng phía Tây Thừa Thiên Huế và các địa phương trong tỉnh. Tiếp tục đẩy mạnh nhiệm vụ nâng cấp, chỉnh trang hạ tầng, không gian cảnh quan đô thị.

Nâng cấp, mở rộng các hạng mục sân bay Phú Bài, tăng tần suất, điều chỉnh giờ bay các chuyến bay trong nước, mở mới một số đường bay quốc tế đến Huế. Nâng cao chất lượng, tăng cường tần suất tuyến xe bus đi qua các điểm du lịch trên địa bàn thành phố, phụ cận và các huyện. Chất lượng các đội xe nối hai trung tâm du lịch trọng điểm Huế - Đà Nẵng. Kêu gọi các nhà đầu tư phát triển các mô hình xe citytour, xe điện trên địa bàn thành phố Huế và phụ cận.

Chỉnh trang không gian du lịch toàn diện hơn. Tập trung quy hoạch lại các vùng dân cư, giải tỏa các khu vực xâm lấn di tích; làm sống lại không gian sinh hoạt, không gian văn hóa của cố đô, không gian đặc thù của vùng đầm phá, vùng ven biển; tạo ra các sản phẩm, các dịch vụ, tạo nguồn thu cho người dân và tăng giá trị kinh tế của vùng di sản, vùng đầm phá ven biển.

d) Đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch chủ lực, đặc thù mang bản sắc Huế

Giải quyết tốt bài toán giữa bảo tồn và phát triển, giữa phát triển đô thị và giữ gìn cảnh quan thiên nhiên, môi trường sống xanh; có các giải pháp đồng bộ về đầu tư hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị, đảm bảo hài hòa về kiến trúc, cảnh quan và môi trường, nhằm tạo điều kiện thuận lợi phát triển văn hóa, du lịch.

Nghiên cứu, tập trung đầu tư, kêu gọi xã hội hóa để tạo ra điểm đến thực sự quy mô từ các doanh nghiệp đầu đàn có thương hiệu quốc tế; vừa tập trung nâng cao chất lượng các sản phẩm hiện có vừa xây dựng những sản phẩm mới, sản phẩm cốt lõi, đẳng cấp, chất lượng cao, mang đậm bản sắc, cạnh tranh được với các điểm đến khác trong nước và trong khu vực gắn với văn hóa Huế, con người Huế.

Phát triển du lịch dựa trên nền tảng các giá trị văn hóa đặc trưng của Thừa Thiên Huế. Tập trung bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa gắn với xây dựng các dịch vụ, sản phẩm phục vụ phát triển du lịch. Trọng tâm là xây dựng các sản phẩm du lịch mang thương hiệu Huế, nâng cao chất lượng loại hình du lịch di sản gắn với Quần thể di tích cố đô Huế. Tập trung nguồn lực khôi phục toàn bộ các công trình di tích chính trong khu vực Đại Nội (Hoàng Thành) và các công trình văn hóa, khu phố cổ Gia Hội - Chợ Dinh, Bao Vinh; bảo tồn phố cổ, đô thị cổ, nhà rường, nhà vườn, làng cổ Phước Tích; đầu tư tu bổ, tôn tạo các di tích

lịch sử, văn hóa tiêu biểu trở thành những di sản có chất lượng cao phục vụ giáo dục truyền thống và phát triển kinh tế du lịch

Tiếp tục nâng cao hiệu quả kinh tế và tính chuyên nghiệp trong các hoạt động văn hóa, nhất là các kỳ Festival, phát huy lợi thế của thành phố Festival, các loại hình hoạt động Festival, xem các kỳ Festival là sản phẩm du lịch chủ lực của Thừa Thiên Huế, phải biến Festival Huế thành một thương hiệu để du khách quốc tế biết đến Huế. Ngoài ra, cần phát huy tối đa các lễ hội văn hóa truyền thống nhằm phục vụ phát triển du lịch, đặc biệt các lễ hội tế đàn Nam Giao, Xã Tắc, xây dựng các sản phẩm du lịch này để đưa vào khai thác thường xuyên, phục vụ du lịch.

Tập trung phát triển các sản phẩm du lịch đặc sắc mang lợi thế cạnh tranh cao và đặc trưng riêng, chú trọng khai thác, phát triển các loại hình dịch vụ gắn với thương hiệu “Huế - Kinh đô âm thực” và “Huế - Kinh đô áo dài Việt Nam”, sản phẩm mới và đặc thù ở khu vực Voi Ré, Hồ Quyền và trên sông Hương.

Thu hút các nhà đầu tư xây dựng các khu du lịch, đô thị du lịch cao cấp cùng các loại hình dịch vụ đẳng cấp cao ở vùng biển, đảm phá tạo nên sự đổi mới và bổ sung cho thành phố di sản Huế. Đồng thời, phát triển các trung tâm mua sắm cao cấp, tuyến phố đi bộ ở thành phố Huế; xây dựng trung tâm Hội nghị quốc tế, khu vui chơi giải trí.

Phát huy giá trị hấp dẫn, đa dạng và đặc trưng về văn hóa tâm linh để kết hợp phát triển du lịch... nhằm đáp ứng xu hướng trải nghiệm sự thanh tịnh, bình yên và an lành.

Phát triển đa dạng gắn với nâng cao chất lượng các loại hình du lịch chữa bệnh cao cấp, thẩm mỹ gắn nghỉ dưỡng, kết hợp với y học cổ truyền gắn với việc mở rộng khai thác và phát huy cây dược liệu ở các địa phương trên địa bàn tỉnh.

Chú trọng hơn nữa phát triển loại hình du lịch hội nghị, hội thảo (MICE) dựa trên thế mạnh của địa phương về nền tảng văn hóa, giáo dục, y tế.

Tiếp tục phát huy hơn nữa thế mạnh về loại hình, sản phẩm du lịch cộng đồng và du lịch sinh thái dựa vào cộng đồng gắn với khu vực suối thác, đầm phá và các làng nghề truyền thống; phát triển du lịch gắn với chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp, triển khai có hiệu quả các mặt hàng lưu niệm, quà tặng của Huế, các sản phẩm OCOP của các địa phương phục vụ du lịch.

Nghiên cứu về nếp sống con người Huế, tiếp tục bảo tồn và phát huy giá trị các loại hình nghệ thuật truyền thống Huế như Nhã nhạc, Ca Huế, Ca kịch Huế, Áo dài Huế, Âm thực Huế; trang phục truyền thống, dân ca, dân nhạc, dân vũ đồng bào các dân tộc miền núi.

đ) Tăng cường công tác xúc tiến quảng bá du lịch chuyên nghiệp, hiệu quả, thiết thực

Tập trung quảng bá du lịch mang tầm quy mô, chiến lược, có sự lan tỏa lớn, đẩy mạnh truyền thông, quảng bá dựa trên hệ thống du lịch thông minh, các kênh quảng bá có lượng truy cập lớn, tương tác cao. Nâng tần suất quảng bá, tập trung quảng bá các sản phẩm đặc trưng, sản phẩm mới. Hoàn thiện tất cả các

kênh trực tuyến của Hệ thống Visit Hue trên các nền tảng mạng xã hội lớn như Facebook, Tiktok, Zalo, Instagram, Youtube...

Xây dựng chiến lược xúc tiến quảng bá du lịch Thừa Thiên Huế trong tình hình mới, giai đoạn mới phù hợp với nhu cầu, xu hướng, thị trường du lịch. Xây dựng các thương hiệu điểm đến của Huế để tuyên truyền, quảng bá gắn với tuyên truyền, giới thiệu về hình ảnh điểm đến.

Nâng tầm, kết nối lữ hành để khách đến Huế, tiếp tục đẩy mạnh kết nối các hãng lữ hành lớn ở các thị trường lớn, thị trường mới nổi như Tp Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đà Nẵng,... để tiếp tục duy trì các thị trường truyền thống (Châu Âu, Bắc Mỹ, Nhật Bản,...) vừa khai thác các thị trường mới, thị trường gần khu vực Asian, Bắc Á; có chiến lược và hình thức quảng bá riêng giới thiệu điểm đến và cơ sở vật chất phục vụ cho đối tượng khách du lịch tàu biển. Đổi mới cách thức tổ chức, nội dung theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, trong đó chú trọng quảng bá, xúc tiến trên các trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội để khách du lịch quốc tế dễ truy cập. Nhà nước tập trung nhiều hơn cho nguồn lực quảng bá điểm đến, phát huy vai trò tham gia quảng bá hình ảnh doanh nghiệp, các giao dịch với đối tác về mua bán sản phẩm, dịch vụ.

Tranh thủ nguồn lực, các chương trình xúc tiến, quảng bá và các trang mạng quảng bá của Tổng cục Du lịch, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để đẩy mạnh công tác xúc tiến quảng bá du lịch tỉnh.

Đầu tư, nâng cấp Trung tâm thông tin và hỗ trợ du khách hoàn chỉnh để đáp ứng nhu cầu hỗ trợ tốt nhất cho du khách về điểm đến du lịch tỉnh Thừa Thiên Huế, bên cạnh đó trung tâm này sẽ được trang bị các hoạt động trình diễn, giới thiệu các sản phẩm nghề truyền thống của địa phương,... Ngoài ra, xem xét đầu tư xây dựng thêm các kios thông tin du lịch để hỗ trợ du khách tại các khu vực trọng điểm phát triển du lịch.

Đẩy mạnh quảng bá trên các phương tiện thông tin truyền thông trong và ngoài nước; quảng bá trực quan tại khu vực trung tâm nhà ga, sân bay, trên phương tiện giao thông công cộng... Thường xuyên tổ chức hội nghị, hội thảo, diễn đàn chuyên đề về xúc tiến đầu tư, quảng bá du lịch; tích cực tổ chức và tham gia các sự kiện du lịch, văn hóa và thể thao lớn trong và ngoài nước; liên kết xây dựng thương hiệu và xúc tiến quảng bá điểm đến tại các thị trường du lịch có tiềm năng trong nước và nước ngoài.

Thường xuyên tổ chức các đoàn doanh nghiệp lữ hành, đoàn báo chí trong và ngoài nước đến khảo sát sản phẩm du lịch, quảng bá điểm đến nhằm thu hút khách. Tăng cường chương trình kích cầu du lịch trong năm để thu hút khách du lịch và giới thiệu quảng bá điểm đến cho du lịch Thừa Thiên Huế.

Hợp tác với các đối tác, doanh nghiệp như các hãng hàng không, Traveloka, Thiên Minh, Vietravel, Tik Tok, Zalo OA, các kênh truyền hình quốc tế như CNN... về quảng bá thương hiệu và xúc tiến quảng bá du lịch Huế đến với khách du lịch trong và ngoài nước giai đoạn 2021-2025.

Nâng cao năng lực hoạt động của Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch với sự tham gia tích cực của Hiệp hội du lịch và các doanh nghiệp; ưu tiên đầu tư từ nguồn ngân sách Nhà nước và huy động các nguồn lực xã hội cho công tác xúc tiến đầu tư, quảng bá du lịch.

e) Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động du lịch, dịch vụ; hoàn thiện môi trường du lịch và liên kết, hợp tác phát triển du lịch

Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước, tập trung khắc phục yếu kém thúc đẩy phát triển du lịch; về tăng cường công tác quản lý môi trường du lịch, bảo đảm an ninh, an toàn cho khách du lịch...; xây dựng môi trường du lịch văn minh, thân thiện; thực hiện tốt Quy chế phối hợp quản lý hoạt động du lịch trên địa bàn; triển khai hiệu quả Bộ Quy tắc ứng xử văn minh du lịch trên địa bàn tỉnh...

Chủ động thực thi các biện pháp quản lý tài nguyên du lịch gắn với bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu tác động đến du lịch. Phổ biến, hướng dẫn các văn bản liên quan để triển khai Luật Du lịch đến các tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư.

Hoàn thiện công tác thống kê du lịch để xác định rõ đóng góp của ngành du lịch trong cơ cấu phát triển kinh tế của địa phương để có những giải pháp, định hướng phù hợp nhằm thúc đẩy phát triển ngành du lịch.

Nghiên cứu hình thành Quỹ phát triển du lịch địa phương để thúc đẩy các hoạt động phát triển du lịch, trong đó chú trọng vào hỗ trợ xúc tiến quảng bá, đào tạo nguồn nhân lực và phát triển sản phẩm du lịch.

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ, sự chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền, sự tham gia tích cực của đoàn thể và các tầng lớp nhân dân trong hoạt động du lịch; kiện toàn bộ máy tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch cấp tỉnh, huyện; phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo phát triển du lịch tỉnh và Hiệp hội Du lịch tỉnh trong phát triển du lịch. Phối, kết hợp đồng bộ các ngành, các cấp trong quản lý, khai thác giá trị tài nguyên phát triển du lịch.

Đảm bảo sự thống nhất trong quy hoạch và quản lý quy hoạch phát triển du lịch gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội; có các giải pháp đồng bộ về đầu tư hạ tầng đảm bảo hài hòa về kiến trúc, cảnh quan và môi trường.

Chú trọng công tác thúc đẩy việc công nhận các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh làm cơ sở cho việc nâng cao chất lượng điểm đến, đặc biệt sớm đưa khu du lịch quốc gia Lăng Cô - Cảnh Dương trở thành khu du lịch quốc gia đầu tiên của tỉnh.

Du lịch là ngành có tính liên vùng, sự liên kết là yếu tố cần thiết trong quá trình phát triển du lịch. Đây mạnh hơn nữa cơ chế điều phối phát triển du lịch theo các vùng du lịch đáp ứng yêu cầu liên kết phát triển du lịch, không phân biệt ranh giới hành chính, địa lý trong điểm đến, phát triển du lịch của vùng, cụm liên kết. Chú trọng công tác phối hợp, liên kết giữa các ngành, các cấp, các địa phương, vùng miền, các tổ chức trong và ngoài nước. Đây mạnh liên kết với các trung tâm du lịch lớn của cả nước và các trung tâm du lịch khu vực miền



Trung, con đường di sản miền Trung và kết nối với Tuyến hành lang kinh tế Đông - Tây; các địa phương trong vùng kinh tế trọng điểm Miền Trung với Thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội bằng các chương trình liên kết “Ba địa phương một điểm đến (Thừa Thiên Huế - Đà Nẵng - Quảng Nam)”; kết nối với các điểm đến Quảng Trị, Quảng Bình. Xây dựng phát triển sản phẩm du lịch đặc sắc, đặc thù, có lợi thế cạnh tranh trên cơ sở sắp xếp phát triển theo hướng hiệu quả, bền vững tạo ra khả năng cạnh tranh cao. Mở rộng hợp tác liên kết với các nước trong khối ASEAN, Trung Quốc, Pháp, Nhật Bản, Hàn Quốc... Xây dựng các chương trình “Ba quốc gia một điểm đến” với Lào, Thái Lan trên tuyến Hành lang kinh tế Đông - Tây. Tiếp tục đẩy mạnh các thị trường khách có mức chi tiêu cao, thị trường trọng điểm...

g) Tiếp tục nâng cao chất lượng phát triển nguồn nhân lực du lịch

Rà soát, cơ cấu lại nguồn nhân lực du lịch đảm bảo số lượng, chất lượng phục vụ tại các doanh nghiệp du lịch trong bối cảnh tác động của dịch bệnh Covid-19. Xây dựng chính sách, giải pháp cụ thể hỗ trợ các doanh nghiệp du lịch về công tác đào tạo mới, đào tạo lại các kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn để các doanh nghiệp sớm vận hành trở lại bình thường.

Chú trọng hình thành đội ngũ lực lượng thuyết minh viên, hướng dẫn viên du lịch người địa phương; đào tạo các kỹ năng cần thiết cho người dân tham gia hoạt động du lịch cộng đồng, nghiệp đoàn xích lô, taxi, tiểu thương,...

Tạo điều kiện để các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh liên kết với các trường đào tạo chuyên ngành du lịch tổ chức các lớp đào tạo cán bộ quản lý và nhân viên phục vụ chuyên ngành du lịch có chất lượng cao.

Bổ sung biên chế để hoàn chỉnh bộ máy và tăng cường công tác đào tạo cán bộ quản lý Nhà nước về văn hóa, du lịch cấp tỉnh, huyện; bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực quản lý, chuyên môn nghiệp vụ và ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành du lịch.

Hình thành Học viện Du lịch Huế, nâng chất lượng hoạt động chuyên nghiệp của các tổ chức hiệp hội du lịch và khách sạn, các câu lạc bộ lữ hành, CLB hướng dẫn viên du lịch,...

h) Xây dựng và hoàn thiện cơ chế chính sách phát triển du lịch

Tập trung nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù, ưu đãi để thu hút các nhà đầu tư có uy tín, thương hiệu lớn cả trong nước và quốc tế.

Nghiên cứu xây dựng cơ chế, phương án để huy động, xã hội hóa trong việc đầu tư công, nhất là đầu tư hạ tầng du lịch.

Xây dựng và triển khai cơ chế, chính sách thu hút lao động, nhất là lao động chất lượng cao trong ngành du lịch.

Đẩy mạnh, hướng dẫn chính sách hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ. Nghiên cứu chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, người lao động trong ngành du lịch do ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh có ảnh hưởng lớn đến hoạt động du lịch.

Một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái gắn với cộng đồng, du lịch nghề và làng nghề truyền thống, du lịch nông nghiệp, nông thôn.

Xây dựng cơ chế liên kết rõ ràng và hiệu quả để thúc đẩy quản lý và khai thác hoạt động du lịch mang tính bền vững.

Có cơ chế về tài chính để triển khai các chiến dịch quảng bá trên các nền tảng trực tuyến, mạng xã hội.

### **3. Kinh phí thực hiện**

a) Nguồn ngân sách nhà nước (cả TW và địa phương): khoảng 35.000 - 45.000 tỷ đồng

- Giai đoạn 2021 - 2025: khoảng hơn 15.000 tỷ đồng; Trong đó, vốn đầu tư phát triển có liên quan đến du lịch khoảng gần 15.000 tỷ đồng (*theo Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 28/8/2020 của HĐND tỉnh*); vốn sự nghiệp phát triển du lịch khoảng 75 tỷ đồng.

- Giai đoạn 2025 - 2030: khoảng hơn 20.000 - 30.000 tỷ đồng; Trong đó, dự kiến vốn đầu tư phát triển có liên quan đến du lịch khoảng gần 20.000 - 30.000 tỷ đồng; vốn sự nghiệp du lịch khoảng 100 - 150 tỷ đồng.

b) Nguồn kinh phí ngoài ngân sách dự kiến 2021 - 2030 (bao gồm các dự án chuyển tiếp và dự án đề xuất mới): khoảng 120.000 tỷ đồng (trong đó khoảng 77.000 tỷ đồng cho các dự án đề xuất mới theo Công văn số 4174/SKHĐT-XTĐT ngày 21/12/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về tổng hợp danh mục các dự án đầu tư).

### **4. Tổ chức thực hiện**

a) Sở Du lịch:

Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện Đề án. Đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, định kỳ hàng năm báo cáo UBND tỉnh việc thực hiện Đề án.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Cân đối phân bổ vốn đầu tư công đảm bảo thực hiện cơ cấu lại nguồn vốn và đầu tư cho các lĩnh vực ưu tiên, tập trung đầu tư phát triển du lịch; Ưu tiên bố trí vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ phát triển hạ tầng du lịch; xúc tiến quảng bá và phát triển nguồn nhân lực du lịch. Nghiên cứu xây dựng Cơ chế, chính sách thu hút các nhà đầu tư có uy tín, thương hiệu lớn cả trong nước và quốc tế. Thúc đẩy, kêu gọi và theo dõi triển khai hiệu quả các dự án đầu tư phát triển du lịch ngoài ngân sách.

c) Sở Tài chính:

Cân đối phân bổ nguồn kinh phí chi đầu tư phát triển đủ mạnh, phù hợp với yêu cầu thực tế phát triển du lịch tỉnh nhà, đảm bảo yêu cầu ngành kinh tế mũi nhọn.

d) Sở Văn hóa và Thể thao:

Phối hợp các địa phương đầu tư nâng cao chất lượng các lễ hội truyền thống đặc trưng của địa phương, triển khai các hoạt động lễ hội, các giải thể thao mang tầm quốc gia và quốc tế. Phối hợp chính trang, nâng cao chất lượng không gian văn hóa nghệ thuật tại một số khu vực trung tâm để phục vụ hoạt động du lịch và cộng đồng.

d) Sở Tài nguyên và Môi trường:

Chủ trì, phối hợp với các ngành tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; Kịp thời giải quyết và đề xuất UBND tỉnh giải quyết các khó khăn vướng mắc trong đền bù, giải phóng mặt bằng, giao đất cho nhà đầu tư để xây dựng các dự án du lịch trên địa bàn tỉnh.

e) Sở Công Thương:

Phối hợp với các ngành liên quan và chính quyền địa phương tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, đề án khuyến khích và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất, kinh doanh các sản phẩm hàng lưu niệm, hàng hóa đặc trưng của tỉnh phục vụ du lịch.

g) Cục Quản lý thị trường:

Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tăng cường công tác quản lý thị trường, xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi gian lận, không niêm yết giá và bán cao hơn giá đã niêm yết, nâng giá bất hợp lý, ép giá; kiểm tra các cơ sở bán hàng lưu niệm, quà tặng bán hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không bảo đảm an toàn thực phẩm.

h) Sở Thông tin và Truyền thông:

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về du lịch trong xã hội. Xây dựng các kênh thông tin, chuyên mục du lịch. Đổi mới hình thức, phương thức quảng bá du lịch trên các kênh truyền thông.

i) Sở Xây dựng:

Tham mưu UBND tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả quản lý kiến trúc cảnh quan, hướng dẫn địa phương trong công tác lập, thẩm định và quản lý quy hoạch có liên quan đến du lịch theo đúng quy định của pháp luật.

k) Sở Giao thông vận tải:

Lồng ghép các nhiệm vụ, kế hoạch phát triển các lĩnh vực hạ tầng nhằm hoàn thiện kết cấu hạ tầng và chất lượng dịch vụ đường bộ, đường không, đường sắt, đường thủy nội địa, đường biển phục vụ khách du lịch; Tăng cường kết nối hàng không, phát triển các đường bay thẳng tới các thị trường mục tiêu của du lịch tỉnh nhà.

l) Sở Nội vụ:

Phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội xây dựng cơ chế thu hút lao động, nhất là lao động chất lượng cao trong ngành du lịch.

m) Công an tỉnh:

Phổ biến, quán triệt, thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, văn bản chỉ đạo, quản lý, điều hành của Bộ Công an và Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh có liên quan đến công tác bảo vệ an ninh, trật tự lĩnh vực du lịch.

Triển khai các kế hoạch đảm bảo an ninh; phát động phong trào toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc tại các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước về du lịch và các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động, kinh doanh du lịch.

Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh triển khai kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg, ngày 31/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về công tác bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội trong lĩnh vực du lịch trong tình hình mới.

n) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế:

Tăng cường quản lý điểm đến, tăng cường công tác quản lý môi trường du lịch, đảm bảo an ninh an toàn cho khách du lịch; tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và cộng đồng phát triển du lịch; đẩy mạnh kết nối, phát triển các chuỗi giá trị sản phẩm du lịch.

o) Hiệp hội Du lịch:

Tạo môi trường và cơ chế để có thể liên kết một cách chặt chẽ, đồng thuận của các doanh nghiệp du lịch đảm bảo tính chuyên nghiệp trong kinh doanh du lịch, hiệu quả lợi ích của doanh nghiệp và lợi ích chung của ngành. Tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức về thân thiện, bảo vệ môi trường, cách quảng bá hình ảnh quê hương, đất nước và cách làm du lịch của cộng đồng dân cư.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Du lịch, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

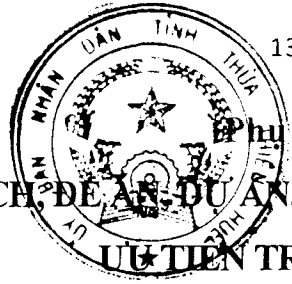
**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh: CT, các PCT;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh, Công an tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Hiệp hội Du lịch tỉnh;
- Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công TTĐT tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Thừa Thiên Huế;
- VPUBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, DL.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Bình**

**CÁC QUY HOẠCH, ĐỀ ÁN, DỰ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM  
ƯU TIÊN TRIỂN KHAI**

TT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN
I	<b>Nguồn vốn nhà nước đầu tư</b>			
1	<b>Đề án, Quy hoạch, Kế hoạch</b>			
1.1	Quy hoạch triển du lịch tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn 2050 (tích hợp vào Quy hoạch tỉnh).	Sở Du lịch	Sở Kế hoạch và Đầu tư	2021-2025
1.2	Chương trình/ Kế hoạch xúc tiến, quảng bá, nghiên cứu thị trường khách du lịch đến tỉnh Thừa Thiên Huế.	Sở Du lịch	Hiệp hội Du lịch	2021-2025
1.3	Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực du lịch tỉnh (tích hợp vào Kế hoạch đào tạo phát triển nguồn nhân lực tỉnh)	Sở Du lịch	Sở Lao động, Thương binh và xã hội; các cơ sở đào tạo du lịch	2021-2025
1.4	Dự án Du lịch thông minh và Kế hoạch chuyển đổi số ngành du lịch	Sở Du lịch	Sở Thông tin Truyền thông; Hiệp hội Du lịch	2021-2025
1.5	Đề án “Huế - Kinh đô ẩm thực”	Sở Du lịch	Sở Văn hóa và Thể thao	2021-2025
1.6	Đề án “Huế - Kinh đô áo dài”.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các đơn vị có liên quan	2021-2025
1.7	Đề án thành lập Học viện Du lịch Huế	Đại học Huế	Sở Nội vụ; các trường du lịch	2025-2030
1.8	Đề án phát triển du lịch bền vững Vùng đầm phá Tam Giang - Cầu Hai	Sở Du lịch	UBND các huyện, thị xã liên quan	2025-2030
1.9	Đề án Quy hoạch Khu du lịch	Sở Du lịch	Sở Xây dựng	2025-2030

	quốc gia Thanh Tân			
2	<b>Hạ tầng phát triển du lịch</b>			
2.1	Các dự án trùng tu di tích	TTBTDTCĐ Huế	Sở VHTT, Sở Kế hoạch và Đầu tư	2021-2030
2.2	Hạ tầng thuộc Quy hoạch khu du lịch quốc gia Lăng Cô - Cảnh Dương	BQL Khu kinh tế công nghiệp tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	2021-2030
2.3	Hạ tầng phố cổ Bao Vinh	UBND thị xã Hương Trà	Sở Kế hoạch và Đầu tư	2021-2025
2.4	Hạ tầng đường vào Thiên viện Trúc Lâm Bạch Mã, điện Hòn Chén và các bến thuyền sông Hương, đả phá	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Du lịch	2021-2025
2.5	Dự án đường ven biển và cầu Thuận An - Hải Dương	Sở Giao thông Vận tải	Sở Kế hoạch và Đầu tư	2021-2030
2.6	Đường Tố Hữu nối dài với Sân bay Phú Bài	Sở Giao thông Vận tải	Sở Kế hoạch và Đầu tư	2021-2030
2.7	Dự án nâng cấp, mở rộng sân bay Phú Bài	Sở Giao thông Vận tải	Sở Kế hoạch và Đầu tư	2021-2025
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn kêu gọi đầu tư</b>			
1	Triển khai các dự án đang đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	BQL khu kinh tế công nghiệp tỉnh, Sở Du lịch	2021-2025
2	Dự án phát triển các đô thị nghỉ dưỡng ven biển Thuận An, Lăng Cô - Cảnh Dương	Sở Kế hoạch và Đầu tư	BQL khu kinh tế công nghiệp tỉnh, Sở Du lịch	2021-2030
3	Dự án đầu tư du lịch nghỉ dưỡng vùng đả phá Tam Giang - Cầu Hai	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Du lịch	2021-2030

4	Dự án đầu tư phát triển du lịch Vườn quốc gia Bạch Mã và Khu văn hóa đa năng Cồn Dã viên	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Du lịch	2021-2030
5	Dự án xây dựng 01 hoặc 02 khu vui chơi giải trí (quy mô lớn, đẳng cấp)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Du lịch	2021-2030

